

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN DƯƠNG  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15 /2020/HS-ST**  
Ngày 11/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Hồng Chiến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ma Quốc Thề và ông Nguyễn Văn Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TLST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/HSST-QĐ ngày 30/11/2020 đối với bị cáo:

**Bùi Văn G.**, sinh ngày 01/5/1981 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12, dân tộc: Kinh; con ông Bùi Văn H, sinh năm 1949 và bà Vũ Thị S, sinh năm 1950; vợ: Phan Thị H, sinh năm 1985; con: có 02 con, lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2013; Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là thứ 3.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Dương (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Văn G. là người nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 22/10/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô Wave S, màu sơn đỏ đen, biển số 22B1 – 919.93 (đăng ký xe mang tên bị cáo Bùi Văn G.) đi từ nhà đến thị trấn S để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố K, thị trấn S, bị cáo gặp và mua của 01 người đàn ông khoảng 50 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Bị cáo giờ gói ma túy xem thấy được gói ngoài bằng giấy màu

trắng có dòng kẻ ô ly màu xanh, có chữ màu đen, bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà (Heroine). Bị cáo cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo ngực đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố A, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác Công an thị trấn S phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở Công an thị trấn S. làm việc. Hồi 17 giờ cùng ngày, tại trụ sở Công an thị trấn S. đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn G. về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của bị cáo 01 gói nhỏ ma túy vừa mua và 01 xe mô tô Wave S do bị cáo điều khiển đi.

Cùng ngày 22/10/2020 xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Bùi Văn G., kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể bị cáo). Bị cáo khai ngày 20/10/2020 bị cáo có sử dụng Heroine tại khu vực Đ thuộc địa phận xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Tại Bản Kết luận giám định số 810/GĐKTHS ngày 24/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột màu trắng ngà thu giữ của Bùi Văn G. ngày 22/10/2020 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,142g (Không phải một bốn hai gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKSSD ngày 18 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Bùi Văn G. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn G. phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn G. từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (22/10/2020). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, trong có chứa chất ma túy (Heroine); trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô Wave S màu sơn đỏ đen, biển số 22B1 – 919.93.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn G. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn G. tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/10/2020 tại đoạn đường dân sinh thuộc tổ dân phố A, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Bùi Văn G. có hành vi tàng trữ 0,142g (Không phẩy một bốn hai gam) Heroine, mục đích sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý sử dụng của nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở, cần chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Bùi Văn G. không có tài sản gì có giá trị, bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo 0,142g (không phẩy một bốn hai gam) Heroine. Sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao bì được niêm phong trong 1 phong bì có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của bị cáo. Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S, màu sơn đỏ đen, biển số 22B1 – 919.93 là tài sản của bị cáo mua với mục đích phục vụ sinh hoạt hàng ngày của gia đình nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán Heroine cho bị cáo ở khu vực tổ dân phố K, thị trấn S, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 28/10/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã có văn bản số 2600/CV-CQCSĐT đề nghị Trưởng Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xem xét ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Bùi Văn G. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn G. phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn G. 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (22/10/2020).

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa Heroine, bên ngoài có chữ ký của bị cáo G và hình dấu của cơ quan giám định, là tang vật của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn G. 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S, màu sơn đỏ đen, biển số 22B1 – 919.93 là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện phục vụ sinh hoạt gia đình.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2020 giữa Công an huyện Sơn Dương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).*

3. Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về án phí: Bị cáo Bùi Văn G. phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo G được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND huyện S;
- Cơ quan CSĐT CA huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Hồng Chiến**